ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /2022/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp trách nhiệm và trách nhiệm phối hợp quản lý trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh, vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Nghị định số 21/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BXD ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh, vật liệu xây

dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 842/TTr-SXD ngày 14 tháng 12 năm 2021 và Công văn số 39/SXD-TTr ngày 10 tháng 01 năm 2022; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 302/BC-STP ngày 07 tháng 12 năm 2021; ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp trách nhiệm và trách nhiệm phối hợp quản lý trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 và thay thế các Quyết định: Số 31/2018/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi với UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 28/2020/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi với UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/cáo);
- Bộ Xây dựng (b/cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL *(Bộ Tư pháp);*
- Vụ Pháp chế *(Bộ Xây dựng);*
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: PCVP, các phòng Ng/cứu, CB-TH;
- Lưu:VT, KTN (Vũ 49).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đặng Văn Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Phân cấp trách nhiệm và trách nhiệm phối hợp quản lý trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số 02 /2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về phân cấp trách nhiệm và trách nhiệm phối hợp quản lý trật tự xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

2. Những quy định liên quan đến quản lý trật tự xây dựng không được quy định trong Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Xây dựng;

2. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi;

3. UBND huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện);

4. UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã);

5. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp và phối hợp

1. Việc phân cấp và phối hợp phải tuân thủ pháp luật, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo điều hành.

2. Đảm bảo xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý trật tự xây dựng tại địa phương trong công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bên liên quan, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên.

3. Đảm bảo sự thống nhất giữa Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng một

cách chặt chẽ, đồng bộ, tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, buông lỏng trong công tác quản lý trật tự xây dựng.

Chương II

PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với:

a) Các công trình do Sở Xây dựng cấp phép;

b) Các công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (trừ công trình bí mật nhà nước, công trình thuộc trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng của Ban quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi).

2. Tiếp nhận thông báo khởi công, hồ sơ thiết kế xây dựng theo quy định đối với công trình thuộc trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp công trình được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng thì ngoài việc tiếp nhận thông báo khởi công còn tiếp nhận thêm các hồ sơ tài liệu theo quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

3. Người có thẩm quyền thuộc Sở Xây dựng đang thi hành công vụ khi phát hiện vi phạm trật tự xây dựng phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính, sau đó chuyển hồ sơ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn UBND cấp huyện theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời khi phát sinh vi phạm trên địa bàn; chỉ đạo, tổ chức thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với:

a) Công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép.

b) Công trình cấp III, cấp IV thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa

đổi bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

2. Tiếp nhận thông báo khởi công, hồ sơ thiết kế xây dựng theo quy định đối với công trình thuộc trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp công trình được miễn giấy phép xây dựng theo quy định thì ngoài việc tiếp nhận thông báo khởi công còn tiếp nhận thêm các hồ sơ tài liệu theo quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ *(trừ nhà ở riêng lẻ quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng).*

3. Người có thẩm quyền thuộc UBND cấp huyện đang thi hành công vụ, khi phát hiện vi phạm trật tự xây dựng phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính, sau đó chuyển hồ sơ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời khi phát sinh vi phạm trên địa bàn; thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. UBND cấp xã chịu trách nhiệm về vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Người có thẩm quyền thuộc UBND cấp xã đang thi hành công vụ, khi phát hiện vi phạm trật tự xây dựng phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính, sau đó chuyển hồ sơ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời khi phát sinh vi phạm trên địa bàn; thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

1. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi chịu trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng đối với:

a) Các công trình do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi cấp phép.

b) Các công trình thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng *(trừ các công trình quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này).*

2. Tiếp nhận thông báo khởi công, hồ sơ thiết kế xây dựng theo quy định đối với công trình thuộc trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp công trình được miễn giấy phép xây dựng theo quy định thì ngoài việc tiếp nhận thông báo khởi công còn tiếp nhận thêm các hồ sơ tài liệu theo quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

3. Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi khi phát hiện vi phạm trật tự xây dựng phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính, sau đó chuyển hồ sơ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định của pháp luật.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 8. Cơ quan chủ trì, phối hợp quản lý trật tự xây dựng

1. Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong công tác quản lý trật tự xây dựng, các cơ quan chủ động chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật về trật tự xây dựng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn.

2. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn hàng năm nhằm đảm bảo hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng, đồng thời thông báo bằng văn bản đến các cơ quan có liên quan để phối hợp thực hiện.

Điều 9. Phối hợp kiểm tra và xử lý đối với công trình sai giấy phép xây dựng hoặc thiết kế được thẩm định

1. Đối với công trình do Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng, công trình thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này:

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi có công trình xây dựng cùng kiểm tra, nếu phát hiện vi phạm thì lập hồ sơ vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Đối với công trình do UBND cấp huyện cấp giấy phép xây dựng,

công trình thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này:

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra, nếu phát hiện vi phạm thì lập hồ sơ vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Đối với công trình do Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi cấp giấy phép xây dựng, công trình thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy định này:

Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã kiểm tra, nếu phát hiện vi phạm trật tự xây dựng thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Quy định này.

Điều 10. Phối hợp kiểm tra và xử lý công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng

1. UBND cấp xã chịu trách nhiệm chính trong việc phát hiện và xử lý vi phạm đối với công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng trên địa bàn quản lý. Khi phát hiện hoặc có thông tin về công trình không có giấy phép xây dựng thì người có thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã đang thi hành công vụ có trách nhiệm kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử phạt theo quy định. Trường hợp vượt quá thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã thì chuyển hồ sơ đến Chủ tịch UBND cấp huyện để xử phạt theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên kiểm tra, xử lý các công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng trên địa bàn quản lý. Khi phát hiện công trình không có giấy phép xây dựng, người có thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đang thi hành công vụ có trách nhiệm lập biên bản vi phạm hành chính và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử phạt theo thẩm quyền, trường hợp vượt quá thẩm quyền thì chuyển hồ sơ đến Chủ tịch UBND tỉnh để xử phạt theo quy định.

3. Sở Xây dựng

Tham gia phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, UBND cấp huyện, UBND cấp xã xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng khi có văn bản đề nghị của các cơ quan này.

Điều 11. Trách nhiệm của Chủ đầu tư xây dựng công trình

1. Chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm gửi thông báo thời điểm khởi công xây dựng, hồ sơ thiết kế xây dựng đến cơ quan quản lý nhà

nước về xây dựng tại địa phương để quản lý trước thời điểm khởi công xây dựng ít nhất là 03 ngày làm việc. Cụ thể:

a) Đối với công trình được quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này, chủ đầu tư gửi về Sở Xây dựng.

b) Đối với công trình được quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này, Chủ đầu tư gửi về UBND cấp huyện.

c) Đối với công trình được quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy định này, chủ đầu tư gửi về Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

2. Trường hợp được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng thì ngoài việc gửi thông báo thời điểm khởi công xây dựng, Chủ đầu tư còn phải gửi thêm các tài liệu theo quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 12. Giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện phối hợp quản lý trật tự xây dựng

Trong quá trình thực hiện phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nếu có khó khăn vướng mắc hoặc không thống nhất giải quyết vụ việc thì Giám đốc Sở Xây dựng, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã phối hợp giải quyết. Trong trường hợp các bên vẫn chưa thống nhất quan điểm giải quyết, Giám đốc Sở Xây dựng báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quan điểm xử lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Công tác thông tin, báo cáo

1. Thời hạn gửi báo cáo:

a) UBND cấp xã chịu trách nhiệm báo cáo UBND cấp huyện về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn trước ngày 19 của tháng thuộc kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng; trước ngày 19 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý, trước ngày 19 tháng 6 đối với báo cáo định kỳ 06 tháng; trước ngày 19 tháng 12 đối với báo cáo hàng năm.

b. UBND cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi chịu trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở

Xây dựng) về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn trước ngày 21 của tháng thuộc kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng; trước ngày 21 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý, trước ngày 21 tháng 6 đối với báo cáo định kỳ 06 tháng; trước ngày 21 tháng 12 đối với báo cáo hàng năm.

c. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng trước ngày 23 của tháng thuộc kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng; trước ngày 23 của tháng cuối quý đối với báo cáo quý; trước ngày 23 tháng 6 đối với báo cáo định kỳ 06 tháng; trước ngày 23 tháng 12 đối với báo cáo hàng năm.

2. Thời gian chốt số liệu báo cáo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh ban hành chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.